TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA-TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
SỐ: 09/2017/QĐST- DS	*Ứng Hoà, ngày 30 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải T1 ngày 20 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T1 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đơng sự :

**** Nguyên đơn*** : Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961

Nơi ĐKHKTT: thôn VN, xã LB, huyện UH, TP. Hà Nội.

**** Bị đơn*** : Ông Vũ Đức T1, sinh năm 1953

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958

Đều có nơi ĐKHKTT: phố QT, thị trấn VĐ, huyện UH, T1 phố Hà Nội.

* ***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan***: Bà Ngô Thị Hiếu, sinh năm 1963; Nơi ĐKHKTT: thôn VN, xã LB, huyện □ng Hòa, T1 phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau :

2.1. Vợ chồng ông Vũ Đức T1, bà Nguyễn Thị H đều xác nhận có vay tiền, hiện còn nợ ông Nguyễn Văn Tưởng số tiền nợ gốc là 277.000.000 đồng *(Hai trăm bảy mươi bảy triệu đồng chẵn*) và số tiền nợ lãi là 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng chẵn*), Tổng cộng là: 352.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi hai triệu đồng chẵn*).

2.2. Các bên tự thoả thuận về thời hạn thanh toán nh- sau:

Chậm nhất đến hết 30/5/2018 vợ chồng ông T1 bà H có nghĩa vụ thanh toán cho ông T tổng số tiền 352.000.000 đồng (*Ba trăm năm mươi hai triệu đồng chẵn*), trong đó nợ gốc 277.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi bảy triệu đồng chẵn*; nợ lãi 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng chẵn*) .

2.3 Về án phí : Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Nguyên đơn và bị đơn mỗi bên phải chịu số tiền án phí dân sự là 4.400.000 đồng; Chấp nhận sự tự nguyện của ông Vũ Đức T1 bà Nguyễn Thị H nộp cả số tiền 8.800.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; được miễn 50%; số tiền án phí dân sự sơ thẩm vợ chồng ông Vũ Đức T1 bà Nguyễn Thị H còn pH nộp là 4.400.000 đồng *(Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).*

* Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T 3.462.000 đồng *(Ba triệu bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng)* số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008452 ngày 13/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện □ng Hoà.

* Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng- ời đ- ợc thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n- ớc quy định t- ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nợ gốc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

<u>Nơi nhận</u>: **THẨM PHÁN**

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện □ng Hoà;
- Chi cục T.H.A DS huyện □ng Hoà;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Thiện